UBND PHƯỜNG PHÚC LỢI
TRƯỜNG THCS SÀI ĐỒNG

Số: 13/TB-THCSSĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phúc Lợi, ngày 23 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO
CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc Hội về việc miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội; Văn bản số 2367/UBND KGVX ngày 19/7/2024 của UBND thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND của HĐND Thành phố;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 3375/SGDĐT-KHTC ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 542/UBND-VHXH ngày 17/9/2025 của UBND Phường Phúc Lợi về việc thực hiện các khoản thu khác của các trường Mầm non, Tiểu học, THCS công lập trên địa bàn Phường năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 46/KH-THCSSĐ ngày 18/9/2025 của Trường THCS Sài Đồng về việc triển khai các khoản thu chi năm học 2025-2026.

Căn cứ bảng tổng hợp phiếu lấy ý kiến thỏa thuận, thống nhất mức thu các khoản thu của CMHS nhà trường ngày 19/9/2025.

Trường THCS Sài Đồng thông báo các khoản thu năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

1. Nội dung các khoản thu:

TT	Nội dung	Đối tượng áp dụng	Đơn vị tính	Mức thu
1	Học phí	- Miễn học phí theo Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025.		
2	Thu dịch vụ phục vụ bán trú			
	Tiền ăn của học sinh	Khối 6,7,8,9	đồng/hs/ngày (đối với bữa trưa)	35.000

Scanned with CamScanner

	Tiền chăm sóc bán trú	Khối 6,7,8,9	đồng/hs/tháng	235.000
	Tiền trang thiết bị phục vụ bán trú	Khối 6,7,8,9	đồng/hs/năm học	133.000
3	Thu dịch vụ nước uống học sinh	Khối 6,7,8,9	đồng/hs/tháng	15.000
4	Thu quỹ đội	Khối 6,7,8,9	đồng/hs/tháng	2.000
5	Thu BHYT học sinh	Khối 6,7,8,9	đồng/hs/12 tháng (giá trị thẻ từ 01/01/2026 đến 31/12/2026)	631.800
6	Thu học các chương trình liên kết			
	Thu học Tiếng anh Atlantic	Khối 6,7,8,9	đồng/hs/tháng	Khối 6,7,8 (3 tiết/tuần): 840.000 Khối 9 (1 tiết/tuần): 200.000
	Thu học Tiếng anh Bình Minh (2 tiết/tuần)	Khối 6,7,8	đồng/hs/tháng	360.000
	Thu học Tiếng Hàn (2 tiết/tuần)	01 lớp 6 01 lớp 8 01 lớp 9	đồng/hs/tháng	280.000
	Thu học STEM (1 tiết/tuần)	Khối 6,7,8	đồng/hs/tháng	180.000
7	*Thu Ứng dụng Enetviet *Thu điểm danh nhận diện khuôn mặt	Khối 6,7,8,9	đồng/hs	Ứng dụng Enetviet: 25.000đ/hs/tháng Điểm danh nhận diện khuôn mặt: 70.000/hs/năm học

2. Hình thức thu: Thu qua ứng dụng thu tiền Enetviet hoặc chuyển khoản.

3. Thời gian thu: Theo thông báo cụ thể các khoản thu từng tháng của nhà trường.

Trên đây là thông báo các khoản thu năm học 2025-2026 của trường THCS Sài Đồng, đề nghị các đồng chí CBGVNV nhà trường và CMHS nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc đề nghị kịp thời phản ánh về bộ phận Kế toán của nhà trường để phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:
- CBGVNV nhà trường | để t/h;
- PHHS nhà trường | để t/h;
- Lưu: VP, (03).

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG PHÚC LỢI T.P HÀ NỘI
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ SÀI ĐỒNG

Nguyễn Đà Giang

Scanned with CamScanner